

Số: 66/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ,
Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-KĐCLGD ngày 02 tháng 8 năm 2025 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị tại Phiên họp thứ XXVII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXVII của Hội đồng ngày 23 tháng 8 năm 2025 đã thông qua với tỉ lệ 100% (9/9/9) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị.

Nơi nhận:

- Trường ĐH CN&QLHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Phụ lục I



KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN LÝ HỮU NGHỊ

(Kèm theo Nghị quyết số: 66 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng
 Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		3,86	6	85,71%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	3			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,60	3	60,00%
Tiêu chí 9.1	3			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		4,00	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,90	3,90	45	90,00%

2

Phụ lục II



**CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LUẬT KINH TẾ TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN LÝ HỮU NGHỊ**

(Kèm theo Nghị quyết số: 66 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị được thành lập theo quyết định số 1702/QĐ-TTG ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ. Nhà trường là trung tâm đào tạo đa ngành và nghiên cứu khoa học, phát triển nhân lực khối ngành kinh tế, quản lý và công nghệ, phục vụ công cuộc hội nhập với khu vực và trên thế giới cùng sự phát triển kinh tế xã hội.

Khoa Luật được thành lập ngày 06 tháng 4 năm 2015 theo Quyết định số 20/QĐ-UTM của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2025 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ có mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể rõ ràng, phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học.
2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ có đủ thông tin theo quy định, được rà soát, điều chỉnh và cập nhật những vấn đề mới.
3. Chương trình dạy học ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm.
4. Nhà trường chính thức tuyên bố Triết lý giáo dục là “Nhân bản - Khai phóng - Toàn diện” và được phổ biến tới toàn thể cán bộ, giảng viên, người học.
5. Phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ được thiết kế đa dạng về cơ bản đảm bảo đo lường được các yêu cầu của chuẩn đầu ra.
6. Nhà trường quy định cụ thể về định mức và các loại hình hoạt động khoa học công nghệ của giảng viên. Hoạt động khoa học công nghệ của giảng viên được giám sát tương đối chặt chẽ.
7. Nhà trường đã phân tích, đánh giá thực trạng, nhu cầu và định hướng phát triển của đội ngũ nhân viên làm việc tại các đơn vị dịch vụ hỗ trợ theo hướng đáp ứng nhu cầu



về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

8. Chính sách và quy định về tuyển sinh vào học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế được xây dựng rõ ràng, đầy đủ, chi tiết dựa trên cơ sở Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và thực tế của Nhà trường.

9. Nhà trường có hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và được duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp định kỳ; hệ thống wifi phủ sóng toàn bộ khuôn viên Trường, đường truyền Internet được đảm bảo vận hành ổn định, an toàn và bảo mật thông tin.

10. Các đề tài nghiên cứu khoa học do giảng viên của Khoa thực hiện đã thể hiện sự gắn kết với công tác dạy và học của lĩnh vực chuyên môn; giảng viên đã chuyển tải kết quả nghiên cứu vào nội dung và phương pháp giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo.

11. Hằng năm nhà trường đã tổ chức khảo sát người học tốt nghiệp về tình hình việc làm, chất lượng đào tạo, các dịch vụ hỗ trợ, cơ sở vật chất và đã so sánh kết quả khảo sát ý kiến phản hồi qua các năm.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ

1. Nhà trường nên tham vấn sâu ý kiến của các chuyên gia pháp lý, các nhà tuyển dụng, hiệp hội nghề nghiệp, các chuyên gia về giáo dục để có thể lượng hóa được các chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Nhà trường nên nghiên cứu về phương thức truyền thông về bản mô tả chương trình đào tạo và các đề cương chi tiết các học phần của chương trình đào tạo đến các bên liên quan nhằm thu hút và tuyển sinh tốt hơn.

3. Nhà trường cần đầu tư xây dựng trung tâm thực hành (tư vấn) pháp luật theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Giảng viên giảng dạy chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ cần hướng cho học viên về việc tự học, tự nghiên cứu để có góc nhìn đa chiều về những nội dung kiến thức của học phần, nghiên cứu viết bài báo khoa học, nghiên cứu đề tài, đề án khoa học và thực hiện các hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp.

5. Nhà trường cần định kỳ phân tích, đánh giá độ tin cậy và độ giá trị của các đề thi hết học phần nhằm xác định mức độ đề thi bám sát theo các yêu cầu cốt lõi của chuẩn đầu ra học phần.

6. Nhà trường nên định kỳ tổ chức tổng kết công tác đào tạo bồi dưỡng giảng viên để đánh giá kết quả thực hiện để có các giải pháp nâng cao hơn nữa hiệu quả đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

7. Nhà trường nên định kỳ mở các lớp bồi dưỡng, hoặc cử nhân viên tham gia các khóa tập huấn bồi dưỡng sâu về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với đặc thù riêng của mỗi nhóm nhân viên; cần tăng mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giảng viên và nhân viên.

8. Nhà trường cần phân tích và đánh giá sâu các dữ liệu thống kê về công tác tuyển

sinh cũng như số liệu/thông tin đa chiều về thí sinh trúng tuyển nhập học của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Luật kinh tế để tuyển đúng, tuyển đủ chỉ tiêu như đã công bố trong Thông báo tuyển sinh.

9. Nhà trường cần có giải pháp tăng diện tích của hệ thống phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, nơi sinh hoạt chuyên môn của các khoa.

10. Nhà trường cần có chính sách khuyến khích và đầu tư nhiều hơn cho hoạt động nghiên cứu khoa học gắn với lĩnh vực chuyên môn, áp dụng kết quả nghiên cứu vào các hoạt động giảng dạy các học phần của chương trình đào tạo.

11. Nhà trường cần phân tích kết quả khảo sát nhà tuyển dụng và khảo sát người học tốt nghiệp theo ngành đào tạo để thu thập được thông tin hữu ích phục vụ cho việc cải tiến nâng cao chất lượng chương trình dạy học.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Luật kinh tế trình độ thạc sĩ được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

